TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2020/QĐST-HNGĐ	*Mỹ Đức, ngày 10 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 357/202/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lê Như Nhất, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn G, thị trấn Đ, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội

- Bị đơn: Chị Lê Thị Lan H, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Anh chị trình bày có một con chung là: Lê Mộc L, sinh ngày 25/3/2011; anh chị nhất trí thỏa thuận sau ly hôn giao anh N nuôi con chung và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi trưởng thành hoặc cho đến khi các bên có yêu cầu mới về người trực tiếp nuôi con chung và trợ cấp nuôi con chung.

Chị Hcó quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Anh chị đều khẳng định cháu Lê Ngọc K là con riêng của chị H

2.2 Về án phí: Được xử lý theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 91/2018/QĐST-HNGĐ ngày 26/6/2018 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, TP. Hà Nội nên không xem xét trong vụ án này.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: - Đương sự; - VKSND huyện Mỹ Đức; - Lưu hồ sơ vụ án.	**THẨM PHÁN** **Bùi Thị Hồng**

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 38-DS:</u>

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 02/2017/QĐST-KDTM).

(3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-KDTM).

(4) Ghi họ tên, tư cách đương sự trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.

(5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả